

Bản án số: **06/2019/HSST**

Ngày: **21/01/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Trung Bắc** và ông **Bùi Văn Thiệu**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương**

Thư ký Tòa án-Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Thu Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 266/2018/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/HSST-QĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cao H** (tên gọi khác là **Nguyễn Cao K**), sinh năm 1983. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 40/53 Bùi Thị C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Nguyễn Cao T (đã chết); con bà Tăng Thị V, sinh năm 1962. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

* Tiền án:

- Bản án số 113/HSST ngày 19/11/2003, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 760.000đ). Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 33 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 05/8/2003. Được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 30/8/2005, đình chỉ thi hành án phí ngày 22/9/2010;

- Bản án số 101/HSST ngày 30/5/2006, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 2.500.000đ, phạm tội ngày 22/02/2006). Chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2007, nộp án phí ngày 23/02/2011;

- Bản án số 40/2008/HSPT ngày 18/4/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 400.000đ, phạm

tội ngày 12/12/2007). Chấp hành xong hình phạt ngày 12/9/2008, nộp án phí ngày 23/02/2011;

- Bản án số 133/HSST ngày 02/7/2009, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 (Bảy) năm 03(ba) tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (phạm tội ngày 12/02/2009). Nộp án phí ngày 23/02/2011, chấp hành xong hình phạt ngày 12/5/2015;

- Bản án số 16/2016/HSST ngày 22/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 900.000đ, phạm tội ngày 20/10/2015). Chấp hành xong hình phạt ngày 29/11/2017.

* Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29 ngày 20/02/2003 Công an thành phố H phạt tiền 500.000đ về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2018, chuyển tạm giam từ ngày 02/10/2018 đến nay tại Trại tạm giam KC - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1959;

Cư trú tại: Khu 10 phường BH, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

2. Ông Đặng Quốc H1, sinh năm 1972;

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 32/53 phố Phạm Ngũ L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30phút ngày 01/10/2018, tại trước cổng chùa Linh Thông xóm Tiền P, phường QT, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Cao H (tên gọi khác K) đang cất giấu trái phép 02 gói nilon màu đen kích thước (0,5x1)cm/gói bên trong là giấy màu trắng có dòng kẻ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Khi bắt giữ có sự chứng kiến của anh Lê Văn C và anh Đặng Quốc H1. Quá trình điều tra đã làm rõ được Nguyễn Cao H (tên gọi khác K) là người nghiện chất ma túy. Khoảng 10h00phút ngày 01/10/2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda kiểu dáng cup (không đeo biển số) đến ngõ 64 An Ninh, phường Bình Hàn, thành phố H mua được 02 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 200.000đ rồi cầm trên tay trái đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi H gặp và cho bạn là anh Đặng Quốc H1 trú tại số 32/53 Phạm Ngũ L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H đi nhờ xe. Khoảng 10h30phút cùng ngày, khi H chở anh H1 đi đến trước cổng chùa Linh Thông xóm Tiền P, phường QT, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kiểm tra, H dừng xe và thả 02 gói ma túy trên tay xuống dưới đất. Công an đã thu giữ tại vị trí chân H đúng 02 gói nilon màu đen kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong là

giấy màu trắng có dòng kẻ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 xe máy hiệu Honda kiểu dáng cup (không đeo biển số) trước sự chứng kiến của anh Lê Văn C ở khu 10, phường BH và anh Đặng Quốc H1 ở 32/53 Phạm Ngũ L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H.

Tại kết luận giám định số 573/KLGD-PC09 ngày 02/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Cao H, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,171gam, là loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,115g Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 573/KLGD- PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hiệnđang quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng cup (không đeo biển số) H khai nhận mua của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) ở khu vực trung tâm thương mại Hải Dương với số tiền 500.000đ, mua bán không có giấy tờ, không có đăng ký xe, không có người làm chứng. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “Hàng chữ số đóng chìm ở khung xe và thân máy bị tẩy xóa làm mất các ký tự nguyên thủy của xe; Hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSTPHD ngày 24/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Cao H (tên gọi khác là K) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao H (tên gọi khác là K) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao H (tên gọi khác là K) từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2018; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (BL số 17, 28-29); phù hợp lời khai của những người làm chứng (BL số 45-53) các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h30phút ngày 01/10/2018, tại trước cổng chùa Linh Thông xóm Tiền P, phường QT, thành phố H, Nguyễn Cao H (tên gọi khác K) đang cất giấu trái phép 0,171gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,171 gam Heroine trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật hình sự. Nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân, chỉ ra tù được một thời gian ngắn lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị các Tòa án xét xử tại nhiều bản án, mới ra trại ngày

29/11/2017 lại phạm tội do cố ý, bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,115 gam Heroine hoàn lại sau giám định. Xét Heroine là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng cup, loại xe nữ, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát thu giữ của H. H khai nhận mua của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) ở khu vực trung tâm thương mại Hải Dương với số tiền 500.000đ, mua bán không có giấy tờ, không có đăng ký xe; không có người làm chứng. Tại Kết luận giám định số 119/KLGĐ ngày 12/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “Hàng chữ số đóng chìm ở khung xe và thân máy bị tẩy xóa làm mất các ký tự nguyên thủy của xe. Hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được”. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho H (K) tại khu vực trong ngõ 64 phố An Ninh, phường Bình Hàn, thành phố H; H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan Công an tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đặng Quốc H1, sinh năm 1972. Đăng ký hộ khẩu cư trú ở số 32/53 Phạm Ngũ L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H là bạn của H, khi gặp H ngang đường và đi nhờ xe H chở về nhà. Nhưng đến khi bị bắt giữ thì anh H1 hoàn toàn không biết H cất giấu ma túy trong H, H cũng không nói chuyện cho anh H1 biết. Do vậy, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H không đề cập xử lý đối với anh H1.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày

25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao H (tên gọi khác là Nguyễn Cao K) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao H (tên gọi khác là Nguyễn Cao K) 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 573/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 26/12/2018*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo H (tên gọi khác là K) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo H (tên gọi khác là K) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/01/2019)/.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H.
- VKSND Tỉnh Hải Dương.
- Công an thành phố H.
- Chi cục THADS thành phố H.
- Bị cáo;
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên